

**BẢNG ĐIỂM TỔNG HỢP LỚP TKD22B3
HỌC KỲ II NĂM HỌC 2022-2023**

STT	MSHS	Họ và tên	Ngày sinh	Giáo dục QP - An ninh(2)	Lý thuyết tài chính tiền tệ(3)	Kế toán doanh nghiệp 1(4)	Lý thuyết kế toán(3)	Tiếng anh(4)	Điểm TB	Xếp loại
1	2253403021691	Võ Thành Đạt	30/07/2006	7.2	4.8	5.4	6.2	5.5	5.5	Trung bình
2	2253403021692	Nguyễn Hoàng Long Giang	26/04/2007	8.8	6.5	9.0	8.5	7.7	8.0	Giỏi
3	2253403021694	Lê Thị Kim Hạnh	23/12/2007	8.0	5.9	5.8	7.2	5.4	6.0	Trung bình
4	2253403021695	Lâm Gia Huệ	10/11/2007	8.8	7.7	8.7	8.8	8.9	8.6	Giỏi
5	2253403021697	Trần Thị Anh Kỳ	01/11/2007	7.5	5.3	5.9	7.4	6.0	6.1	Trung bình
6	2253403021699	Nguyễn Ngọc Minh	12/07/2007	8.7	5.6	5.8	6.2	6.0	5.9	Trung bình
7	2253403021700	Trần Lý Thị Tuyết Ngân	13/04/2007	8.7	6.1	5.8	6.6	6.4	6.2	Trung bình
8	2253403021701	Nguyễn Quỳnh Nhi	14/04/2007	7.1	5.4	6.0	6.9	5.0	5.8	Trung bình
9	2253403021702	Phan Thị Yên Nhi	15/07/2007	7.8	5.9	5.8	6.8	6.0	6.1	Trung bình
10	2253403021704	Trần Thị Kim Nhung	06/11/2004	9.1	7.9	8.4	7.8	7.4	7.9	Khá
11	2253403021705	Lê Ngọc Quý	12/11/2007	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	Yếu
12	2253403021706	Nguyễn Thị Kim Quyên	29/07/2007	8.6	6.0	6.7	6.2	6.1	6.3	Trung bình
13	2253403021708	Lê Phước Sang	27/01/2006	7.5	5.9	6.6	6.2	4.0	5.6	Trung bình
14	2253403021712	Trần Võ Nguyễn Thông	11/11/2007	8.0	4.9	5.8	6.5	5.0	5.5	Trung bình
15	2253403021713	Dương Thị Anh Thư	04/09/2007	7.4	4.3	5.6	6.2	6.0	5.6	Trung bình
16	2253403021714	Lương Văn Chí Toàn	12/07/2007	7.9	4.6	5.7	6.2	6.4	5.8	Trung bình
17	2253403021717	Lê Thị Thu Trang	12/03/2007	7.1	6.3	5.5	6.5	6.3	6.1	Trung bình
18	2253403021718	Nguyễn Thị Ngọc Yên	26/06/2006	8.6	4.6	5.9	6.8	7.6	6.3	Trung bình
19	2253403021719	Trần Ngọc Tường Duy	02/01/2006	0.0	5.3	5.4	0.0	0.0	2.7	Yếu
20	2253403021720	Lê Hải Duyên	04/04/2006	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	Yếu
21	2253403021721	Nguyễn Thị Kim Huệ	02/06/2006	8.5	5.2	7.1	6.8	7.2	6.7	Trung bình
22	2253403021722	Lê Thị Kim Loan	13/09/2007	5.8	2.6	0.0	0.0	0.0	0.6	Yếu
23	2253403021723	Mai Thiện Nhân	21/02/2007	8.5	5.4	6.3	7.7	6.2	6.4	Trung bình
24	2253403021724	Nguyễn Hữu Phúc	12/03/2005	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	Yếu
25	2253403021725	Nguyễn Thị Ngọc Tuyết	11/06/2006	7.9	4.3	6.9	6.8	6.1	6.1	Trung bình

Lưu ý: Môn học **Giáo dục QP - AN** không tính điểm vào điểm tổng kết.

TL. HIỆU TRƯỞNG
TP. Đào tạo

Châu Đốc, ngày 30 tháng 06 năm 2023
Người lập bảng

Ths. Trần Thanh Dũng

Trần Quốc Thái

